TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 07 – 6 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn V.

Ông Nguyễn Văn Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Tấn Đạt là Thư ký Tòa án Huyện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tiến Sang- Kiểm sát viên.

Ngày 07/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS, ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST - HS, ngày 04 tháng 5 năm 2023; Quyết định Hoãn phiên tòa số 27/2023/HSST-QĐ, ngày 19 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Minh N. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Cu khùng. Sinh năm: 1996. Nơi sinh: Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp Mỹ Điền, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: không biết chữ. Nghề nghiệp: Không. Cha: Huỳnh Văn T(chết). Mẹ: Nguyễn Thị L. Sinh năm 1960 (Sống). Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền sự: Không. Tiền án: có 01 tiền án, ngày 17/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 05/11/2021. Nhân thân: Ngày 09/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 10/7/2018 (đã xóa án tích).Tạm giữ: Không. Bắt tạm giam: ngày 11/01/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tháp Mười.

(*Bị cáo N có mặt tại phiên tòa*).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Mỹ Điền, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn V, Luật sư trợ giúp

pháp lý – Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

- Bị hại:

Nguyễn Văn T12, sinh năm 1959. (Có Đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Mỹ Điền, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Minh N là người mắc bệnh lý tâm thần từ nhỏ làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. N có đăng ký thường trú tại ấp Mỹ Điền, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp và sống chung với cha ruột là ông Huỳnh Văn Trọng, năm 2019 ông Tchết, N sống một mình đến nay. Mẹ của N là bà Nguyễn Thị L sinh sống và làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh từ khi ông Tcòn sống. Thường ngày N đi Lg thang để xin tiền tại khu vực chợ Phú Điền thuộc ấp Mỹ Thạnh, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Khoảng 20 giờ ngày 05/11/2022, N đi bộ ngang qua nhà ông Nguyễn Văn T12 ở chợ Phú Điền, quan sát thấy cửa nhà khép hờ nên N nảy sinh ý định vào nhà lấy trộm tài sản. N dùng tay mở cửa vào bên trong nhà quan sát thấy trên giường có một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh-đen. N lén lút lấy trộm điện thoại cầm trên tay rồi bỏ chạy ra ngoài. Lúc này, ông T12 đang trong nhà vệ sinh nghe tiếng động nên nhìn ra phát hiện N đang bỏ chạy. Sau đó, ông T12 kiểm tra phát hiện bị mất trộm điện thoại di động. Đến ngày 06/11/2022, ông T12 gặp N tại chợ Phú Điền, ông yêu cầu N trả lại điện thoại nhưng N không trả lời mà bỏ đi. Đến ngày 07/11/2022, ông T12 trình báo sự việc đến Công an xã Phú Điền. Công xã Phú Điền tiến hành làm việc với N, N thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại di động của ông T12 và giao nộp lại điện thoại đã lấy trộm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG ngày 02/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận tại thời điểm bị chiếm đoạt: điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh-đen, đã qua sử dụng có giá trị 2.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 65/2023/KLGĐ ngày 28/02/2023 của Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, kết luận đối với Huỳnh Minh N:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ, có rối loạn hành vi (F70.1 – ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Công văn số 65.0/PYTT ngày 28/02/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ xác định đối với Huỳnh Minh N:

- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

- Về năng lực hành vi dân sự: Tại thời điểm phạm tội: Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Về vật chứng đã tạm giữ:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ: Của bị cáo Huỳnh Minh N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh-đen, đã qua sử dụng. Xét thấy không cần thiết tạm giữ Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn T12.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Văn T12 đã nhận lại tài sản là một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh-đen và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số: 19/CT - VKSTM, ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh N phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

2- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh N từ 09 tháng đến 01 năm tù.

3- Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị như nội dung bản cáo trạng đã ghi.

Bị cáo N khai: Tối ngày 05/11/2022, bị cáo đi Lg thang xuống chợ ngang nhà của ông T12 thấy cửa nhà khép hờ, bị cáo nảy sinh ý định vào nhà lấy trộm tài sản. N dùng tay mở cửa nhìn vào bên trong thấy trên giường có một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh-đen. Bị cáo lén lút lấy trộm điện thoại cầm trên tay rồi bỏ chạy ra ngoài, trộm điện thoại xong bị cáo xóa hết dữ liệu trong điện thoại mục đích để xài vì điện thoại của bị cáo đã hư. Qua ngày sau, ông T12 gặp bị cáo đòi lại bị cáo không trả mà bỏ đi, đến khi Công an mời bị cáo làm việc bị cáo mới trả lại cho ông T12.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Viện kiểm sát khởi tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ. Lỗi của bị cáo là cố ý. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo gây ra. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thống nhất theo bản luận tội của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét

xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình kinh tế vô cùng khó khăn của bị cáo, cha chết, mẹ làm thuê xa không ai gần gủi để quan tâm, chăm sóc giáo dục, muốn có tiền từ việc làm thuê nhưng không ai chịu mướn, cuối cùng dẫn đến con đường phạm tội. Mặt khác, cũng có một phần lỗi của bị hại, chủ quan không quản lý tài sản tạo điều kiện cho bị cáo phạm tội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm là hơi nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hoặc bằng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, để bị cáo sớm có điều kiện trở về cược sống bình thường để điều trị bệnh.

Tại phần tranh luận: Bị cáo, Luật sư và Kiểm sát viên không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo**:** Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất, để bị cáo sớm về nhà lo cho mẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên; Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn T12 là bị hại có Đơn xin xét xử vắng mặt. Bà Nguyễn Thị L người đại diện hợp pháp của bị cáo được niêm yết hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười có ý kiến việc vắng mặt ông T12 và bà L tại phiên tòa, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Trường hợp cần thiết đề nghị Hội đồng xét xử công bố lời khai của ông T12 tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt ông T12, bà L theo quy định.

[3] Xét lời khai của bị cáo Huỳnh Minh N phù hợp với Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, bị cáo lợi dụng sự sơ hở, chủ quan của ông T12 trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút vào bên trong nhà của anh T12 lấy trộm tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh-đen có giá trị 2.000.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo N phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng, kết luận định giá cùng với các chứng cứ khác đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo N được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền

sở hữu về tài sản của bị hại T12. Xét mặc dù bị cáo N bị hạn chế về nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại điều khoản này quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

…….'

Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và sống có ích cho xã hội. Đồng thời, góp phần phòng ngừa xã hội nói chung và địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do tình hình về tội phạm trộm cắp tài sản có chiều hướng ngày càng gia tăng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

[6] Về tình tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại các điểm q, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T12 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Minh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Minh N** (Cu khùng) phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

2/- Xử phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh N (Cu Khùng) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 11/01/2023.

3/- Về vật chứng: Đã giải quyết xong.

4/- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

5/- Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Minh N (Cu Khùng) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6/-Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Đinh Kim Oanh